

Chương 10

Người Truyền Tin

Khi con tàu rời khỏi cảng Tallinn thì đã sẩm tối. Bầu trời trên mặt vịnh lờn lợt một màu sữa đục, lại không gọn vết, giống như thể tàu đang trôi dưới một cái nắp vung khổng lồ, hay một mái trần nhân tạo trong khu công viên giải trí, và bên dưới là vùng biển đen ngòm tăm tối. Cuối tháng Chín trời đã trở lạnh, và là rất lạnh khi màn đêm vừa buông xuống. Không ai muốn mon men lên boong tàu để ngắm biển trong thời tiết này, vào giờ này. Vì thế, khi vừa mở cửa ra boong, hắn đã bị những hạt mưa lầy phây tấp tới theo làn gió thốc lạnh làm cho chảy nước mũi, nhưng khi lạnh cũng là một liều thuốc làm giảm cơn stress và nỗi sợ hãi. Tàu Serenade âm ì êm ru trên mặt biển, người đứng trên con tàu 13 tầng không có cảm giác đang di chuyển trên vùng nước đen ngay cả khi đã ra sát mạn tàu. Phía trước lộ nhố những nóc tàu trần xì trên phong nền màu sữa, những chiếc phà du lịch, và cả tàu chở hàng đang thực hiện nốt chuyến hải hành thường nhật. Khu công viên nước trong nhà kính giờ ẩm đạm với những đường trượt nước ngoằn ngoèo như rắn. Hắn đứng co ro giữa đêm lạnh, trong bộ đồ Thổ Nhĩ Kỳ có chóp mũ đỏ tía. Túi áo gile bên trái vẫn âm ỉ nóng rẫy món quà và thông điệp nguy hiểm của “Người truyền tin”. Hắn thọc tay vào chiếc túi nhỏ xíu và rút ra một mẫu giấy có những dòng chữ nguệch ngoạc. Những hình ảnh mới nửa tiếng đồng hồ trước rõ rệt như một đoạn phim. Người đàn ông bước thẳng vào tiệm ăn Little Turkey, với vẻ phờ phạc thỏa mãn của một kẻ vừa thắng bạc. Hắn ánh chừng con người cao lớn tóc vàng với bộ comple lịch sự này vừa thắng lớn trong sòng bạc La Hola ở tầng trên và giờ đói ngấu muốn ăn đêm. Lát nữa thế nào hắn cũng có một khoản boa hậu hĩnh. Hắn cung kính đặt thực đơn lên mặt bàn. Ông ta quăng chừng bốn mươi, chỉ xem lướt qua những món ăn in bằng ba thứ tiếng và giương đôi mắt xám khinh thị nhìn hắn:

- One Baklava salmon, one Lahmacun, Creamy pumpkin soup and Summer anchovy salad.

- Yes, sir.

Người khách ăn rất nhanh và khi kết thúc bữa, quả nhiên kẹp vào quyền thanh toán một tờ 50 đô la gấp đôi. Hắn ngạc nhiên khi phát hiện ra thứ gì cộm cộm bên trong tờ đô la Mỹ. Hắn vội nhét tờ bạc vào túi áo và khi khách đã vãn mới lên vào nhà vệ sinh mở ra xem. Đó chính là gói giấy này, mà mặt trong thực chất là một tin nhắn. Những ký tự được viết bằng mực đen làm hắn nghệt thờ.

“The messenger is here. He has accepted the will of our Lord. Tonight he will appear and bring Death to the betrayer. He who cannot keep a secret must die.

*Send our Lord's greeting to his Son when you return home. Here is a small gift from our Lord: enough Blue Eye for a month."*¹

Hắn quay trở lại lòng tàu, rảo bước qua những tiệm salon tóc và spa đã đóng cửa. Hắn nhấn thang máy xuống tầng 7. Trái ngược với thiên nhiên tối tăm và u ám bên ngoài, trong lòng tàu thực sự là một khu thị dân thu nhỏ đang trôi trên biển nước. Serenade cũng theo gần ba ngàn khách và 500 chiếc xe hơi vào mùa cao điểm. Tiết trời lạnh lượng khách giảm cũng không làm cho con phố đi bộ dài gần cây số trên tàu bớt phần tấp nập. Giờ đã nửa đêm, mà chưa ngớt nam thanh nữ tú đi dạo trong những shop thời trang xa xỉ. Họ xúc nước hoa sục nức, họ nắm tay nhau âu yếm trong những quán cà phê mờ ảo, họ gật gù theo punk rock bên quầy bar, họ mua tặng nhau những món đồ trang sức pha lê đắt tiền từ những tiệm đồ lưu niệm và họ phô những cặp chân dài rám nắng ríu rít vào sàn nhảy. Serenade là một con tàu du lịch chỉ cho phép những ai có đầy tài khoản thừa sáu số không mới được đi dạo trên vịnh Baltic. Tài khoản của hắn chỉ đủ mua vé máy bay một chiều về quê và trả thêm ba tháng, tiền nhà, nhưng hắn đã ăn ngủ trên Serenade được tám tháng trời, trong vai một gã bồi bàn bánh chọi đội mũ nồi đỏ, phục vụ những món ăn rất khó thuộc tên và gia vị. Serenade sáng choang và âm ỉ, với những người phục vụ không bao giờ được phép ngủ và những hành khách phấn khích không bao giờ muốn ngủ, nên các dãy ca bin luôn tĩnh lặng như một khách sạn khách. Tất cả đổ dồn về khu phố mua sắm, sàn nhảy và sòng bạc.

- Cậu đi đâu thế? Gã đồng nghiệp to béo người Estonia luôn không vui vẻ trong bộ đồ chật ních và chiếc mũ đỏ lúc nào cũng chực rơi xuống khỏi chòm đầu bé tí.

- Tôi có vấn đề về bụng dạ. Tôi đã xin phép rồi. - Hắn giải thích cho lý do vắn tắt hai mươi phút khỏi vị trí phục vụ.

- Uhm.

Nhà hàng Thổ Nhĩ Kỳ nhưng do người Estonia làm chủ, có những món ăn pha tạp kỳ khôi từ khắp năm châu, ai ăn cũng thấy trôi, vì thế mà đông khách. Hắn lén liếc đồng hồ, đã 1 giờ sáng và cô gái quản lý tóc vàng lơ thơ nhìn hắn mỉm cười đồng lõa.

- Việc cuối cùng của anh là mang suất ăn đêm lên cho khách đặt ở phòng 8012. Rồi chúng ta nghỉ.

Cái liếc mắt có hàm ý và nụ cười loe xoe trên khuôn mặt ú ụ của cô ta làm hắn buồn nôn. Mà cho dù cô ta có xinh đẹp như những mỹ nhân ngư đang bơi lội và hát tình ca dưới đáy Baltic ảo huyền thì hắn cũng sẽ ói nếu như cô ta dám đụng vào da thịt hắn.

Hắn nhận hộp đồ ăn từ nhà bếp rồi bắt thang lên tầng 8. Hành lang vắng và tối. Những chiếc loa nhỏ xíu trên trần nhà đang phát ra bản nhạc gì đó mà hắn không biết, chỉ thấy lơ mơ phấn khích cùng nhạc dạo xa xăm. Qua khỏi lối rẽ từ khu cầu thang máy, hắn nom phía trước có bóng người với khuôn dạng kỳ quặc của một kẻ say. Ông ta dáng thấp nhỏ và mặc dù trên tàu không lạnh, vẫn khoác một chiếc áo ba đờ xuy loại dành cho dân Scandinavia vận vào mùa đông. Khoảng cách giữa hắn và người hành khách thu hẹp lại. Từ phía sau, hắn cũng nhận ra đó là một người châu á, và thêm một điều nữa, không phải ông ta đang say rượu, mà rõ ràng gặp phải vấn đề về sức khỏe, khi cứ loạng choạng vịn vào tường với bàn tay phải túm chặt lấy ngực, và đầu mỗi lúc một gục sâu xuống, giống như người bị lên cơn đau tim vậy. Tầng 8 phần lớn là cabin hạng A, với những phòng ngủ lớn dành cho gia đình. Hắn cần phải hỏi xem người đàn ông này ở phòng nào để huy động sự trợ giúp từ những người thân của ông ta. Hắn rảo bước, hộp đồ ăn chuyển sang tay trái và vẫn giữ thẳng bằng ngang vai, rồi hơi lên giọng:

- Sir, how can I help you?

- ...

- Sir...

Nhưng người đàn ông vẫn lảng lạng tiếp tục hành trình của mình, với dáng điệu hầu như đã muốn khụy xuống tấm thảm đỏ. Hắn đuổi sát thêm ba bước vừa kịp lúc ông ta về đến phòng mình, lão đảo quẹt thẻ từ đẩy cửa và ngã sấp mặt xuống bậu, đôi chân đi giày da đen thò ra ngoài hành lang. Hắn luynes quynh kéo ông ta vào giữa phòng sau khi đặt hộp đồ ăn xuống đất. Cánh cửa tự động đóng sập lại sau lưng. Hắn nhìn quanh. Đây là một cabin có hai phòng thông nhau, nhưng không có ai ở bên trong, ngoài hắn và người đàn ông gặp nạn giờ đang nằm úp sấp trên sàn. Mái tóc đen dài che hầu hết khuôn mặt. Hắn lúng túng lay, lắc, nhưng người đàn ông vẫn nằm im như một xác chết.

Hắn vội vàng lật ông ta lại, nhằm có thể giúp được chút gì đó trước khi gọi xuống phòng cấp cứu, nhưng ngay khi người đàn ông nhẹ nhàng chuyển tư thế theo lực đẩy của hắn, và mái tóc bị hất sang một bên, hắn bỗng ngộp thở, ngực thất lại, đầu óc hỗn loạn khi nhìn thấy khuôn mặt của ông ta.

Đó không phải là một khuôn mặt người.

Hắn gặp ảo giác. Hắn đang hóa điên, và cảm thấy mình điên lên thật, phải cố gắng lắm mới không đập phá hết những gì đang bày biện đẹp đẽ trong phòng. Cửa sổ lớn của căn phòng trông ra biển, tối ngòm như một tấm bảng đen. Sinh vật bất động kia vẫn nằm chình ình trên mặt thảm xám xịt, bàn tay thâm đen co quắp để rơi một tờ giấy nãy giờ vẫn đang túm chặt. Hắn nhặt lên. Trong một

phần nghìn giây những dòng chữ nguyệt ngoạc đã đủ làm hấn sồn tóc gáy, miệng ngáp không khí như cá mắc cạn:

“The messenger is here. He has accepted the will of our Lord. Tonight he will appear and bring Death to the betrayer. He who cannot keep a secret must die.”

Người truyền tin - Kẻ thực thi mệnh lệnh và Kẻ phản bội.

Hấn hoa mắt, ngồi phịch xuống giường. Hộp đồ ăn dưới chân vô tình lướt qua võng mạc khiến hấn sực nhớ ra một sự quan trọng. Hấn vội mở rộng cửa phòng. Những chữ số màu xanh hiện rõ lên mặt gỗ: 8012.

- Mình bị bẫy. - Hấn rít lên thảm thiết. - Mình bị bẫy rồi.

Hấn bỏ mặc cái xác nằm đấy, đặt ngay ngắn hộp đồ ăn lên mặt bàn rồi vội vã rời khỏi phòng. Hành lang, rất may mắn, vẫn vắng tanh như con thuyền ma. Hấn quay trở lại tiệm ăn với khuôn mặt thần thờ và hoảng sợ. Phô đi bộ vẫn tập nập như thường, nhưng nhà hàng Little Turkey thì đã thôi phục vụ, thủy đang tắt bật dọn dẹp. Cô nàng quản lý rờn rờn mồ hôi trên khuôn mặt bóng nhẫy nhìn hấn ngạc nhiên, đôi mắt dò hỏi. Hấn giả bộ càu nhàu:

- Đã không boa một đồng lại còn cấm cẩu. Đồ da vàng thối tha.

- Tất cả bọn da màu đều thế cả, trừ anh. - Đôi môi tô son đỏ choẹt lại doe ra một cách đáng ghét.

- Đáng nhẽ thấy mặt thằng cha cau có như thế phải tổng cổ ra khỏi tiệm. - Hấn vờ bông đùa.

- Ai biết được nào. Ông ta đặt qua điện thoại mà. Gọi nửa tiếng rồi nhưng vì anh chạy đi giải quyết “việc riêng” nên vẫn cứ để đó chờ. Anh định làm gì bây giờ, có muốn lên sàn nhảy cho vã mồ hôi ra không? - Cô nàng cười toét.

Một con lừa cái động dục muốn thử mùi vị châu á, hấn rửa thằm trong đầu óc nhận nhạo, nhưng miệng vẫn cười nhếch lịch sự.

- Hôm nay tôi hơi mệt. Bụng dạ cũng đã khiêu vũ từ nãy rồi. Để lần sau đi.

- Tôi sẽ đặt nick cho anh là Mr. Another Time. Lúc nào anh cũng muốn đi lần sau. - Nàng bặm môi hờn dỗi, tuy vẫn không khiến hấn thấy duyên dáng thêm chút nào.

Hấn vờ cười ngượng nghịu, cố gắng bắt chước nụ cười của một kẻ đàn độn rồi loanh quanh đi vào nhà vệ sinh, để từ đó rút êm sang một quán cà phê vắng khách nằm phía bên kia tàu.

Kẻ nào không giữ bí mật, kẻ đó sẽ phải chết.

Kẻ nào không giữ bí mật...

Hắn chợt nhớ ra mẩu giấy đang còn nằm trong túi. Hắn vội vã chạy vào toilet, thấy xuống lavabo rồi hối hả giặt nước. Hắn chờ cho nước róc rách vào đáy bình tích rồi giặt thêm lần nữa, như thể kinh sợ cái vật chứng hắc ám nọ lại vô cơ mà dềnh lên. Hắn giặt nước năm lần cả thấy, rồi quay trở lại với tách cà phê đắng nghét. Hắn ngồi bất động như thế, cho đến khi tàu hú còi báo hiệu chuẩn bị ghé cảng Mariehamn. 5 giờ sáng, trời vẫn nguyên một màn đêm đen. Hắn suy nghĩ, huy động mọi trí khôn ít ỏi còn lại trong não bộ đã u u mê mê.

10 giờ sáng, tàu cập bến Stockholm. Trời lạnh và u ám. Trong không khí tập nập vội vã của hàng ngàn hành khách đang kéo hành lý rời khỏi tàu, hắn vẫn nhận ra một sự gì đó chùng xuống và lo âu lần khuất đầu đó bên trong con tàu khổng lồ. Hắn nghe thấy một giọng nói hốt hải văng vẳng bên tai.

- Lúc tôi vào kiểm tra phòng 8012 thì nhìn thấy một xác chết.

5 giờ chiều hôm sau, hắn ngồi trong sở cảnh sát Tallinn để trả lời thẩm vấn sau lời khai vẫn còn khiếp hãi của cô phục vụ phòng: “Tôi sợ quá, lúc ấy trời đã sáng rồi, nên tôi nhìn thấy rõ mặt ông ta...”

Kẻ nào không giữ bí mật, kẻ đó sẽ phải chết.

Hắn thân nhiên và ngỡ ngác.

- Tôi mang đồ ăn đêm lên phòng 8012. Hành khách ở bên trong nói rằng ông ta còn đang tắm dở nên vẫn đứng sau cánh cửa, chỉ thò một tay ra để lấy đồ. Tôi hoàn toàn không nhìn thấy mặt ông ta. Giọng nói của ông ta vẫn bình thường, khỏe mạnh, chỉ hơi cảm cái chút thôi

- Lúc đó là mấy giờ?

- 1 giờ 10 phút, tôi nhớ rõ vì đó là giờ nhà hàng của chúng tôi đóng cửa.

- Lúc ấy anh có thấy sự gì khác lạ hoặc bất kỳ người nào có mặt ở khu vực hành lang hay trong phòng không?

Kẻ nào không giữ bí mật kẻ đó sẽ phải chết.

- Không, lúc đó đã muộn rồi và đây là nhiệm vụ cuối cùng của tôi trong ngày nên tôi chỉ muốn làm cho nhanh rồi quay về nghỉ ngơi. Tôi không thấy có ai ở đó cả. Tôi không chắc lắm vì cũng không để ý, nhưng dường như không có ai ở đó...

Sau đó hắn được thả ra. Nạn nhân gốc Trung Quốc, 48 tuổi, mang quốc tịch Estonia, hành nghề buôn đồ cổ, sống một mình ở Tallinn và đi một mình sang Stockholm. Ông ta không bị mất mát đồ đạc cá nhân, tiền mặt và thẻ tín dụng

còn nguyên vẹn. Tất thử do ngộ độc Methamphetamine liều cao. Đây là lần đầu tiên có người đột tử trên tàu du lịch Serenade kể từ ngày hạ thủy. Bản tin chiều cùng ngày tin báo Tallinn chỉ tóm tắt có thể và khuyến cáo hành khách lên tàu du lịch và xe lửa giờ cũng nên bị kiểm tra hàm lượng ma túy mang theo giống như khi lên máy bay. Người cảnh sát nhìn hấn bằng ánh mắt vô cảm và nói thay lời chào:

- Nếu nhớ thêm được thông tin nào, cứ gọi theo số này cho tôi. - Anh ta đưa cho hấn mẫu giấy ghi số điện thoại.

- Chắc chắn rồi, thưa ngài.

Kẻ nào không giữ bí mật, kẻ đó sẽ phải chết.

Hấn về thẳng phòng trọ, thu xếp quần áo cùng đồ đạc cá nhân vào một vali nhỏ xíu và một túi du lịch, rồi cứ ngồi nguyên trên giường trong căn phòng tồi tàn không cửa sổ chờ trời sáng, hai mắt căng lên nhìn chòng chọc vào chiếc đinh đóng trên vách tường dán giấy bồi đã ố vàng. Sáu tiếng sau, hấn xách mọi thứ ra khỏi cửa, không ngoái nhìn lại lần nào, vẫy một chiếc taxi đỗ dẹo đầu bến xe điện rồi ra thẳng sân bay.

Chuyến bay cất cánh lúc 10 giờ sáng, máy bay chao vòng tận mặt biển xanh âm ỉ. Hấn không yên tâm, thi thoảng lại nhìn ngó vào mặt những hành khách đang giận dữ đáp trả thái độ bất lịch sự của hấn, và liên tục giật mình mỗi khi có chiếc đũa viên đi qua nhắc nhở về đai an toàn và độ nghiêng cho phép của lưng ghế.

Kẻ nào không giữ bí mật, kẻ đó sẽ phải chết.

Hấn đang cất cánh lên thiên đường, và chẳng mấy chốc, cũng sẽ trở thành một Người truyền tin.

Ghi chú:

1. “Người truyền tin đã đến đây. Anh ta đang thực hiện sứ mệnh cao cả của Ngài. Đêm nay anh ta sẽ xuất hiện và mang kẻ phản bội đến cho Thần chết. Kẻ nào không giữ bí mật, kẻ đó sẽ phải chết.

Hãy gửi lời chào đến Con trai của Ngài khi nào người trở về nhà. Có một món quà nhỏ cho người do Ngài sai ta gửi đến: Mắt xanh. Dù trong một tháng.”